TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 86/2023/HNGĐ - ST Ngày: 14-8-2023 V/v ly hôn	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Luân
2. Bà Trần Thị Hằng

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phan Trọng Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa***: Ông Mai Trường Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 101/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2023 về việc: "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2023/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lại Thị Th sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn L H, xã L H, huyện L H, Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Anh Cấn Văn M sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn L H, xã L H, huyện L H, Lâm Đồng.

(Các đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn chị Lại Thị Th trình bày: Chị và anh Cấn Văn M xây dựng gia đình với nhau năm 2022 trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Liên Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình chung sống vợ chồng không hòa thuận hạnh phúc do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung nên thường hay cãi nhau. Vợ chồng đã nhiều lần ngồi nói

chuyện để giải quyết mâu thuẫn hàn gắn tình cảm nhưng không được nên cuộc sống hàng ngày rất căng thẳng, mệt mỏi. Hiện nay vẫn sống chung nhà nhưng không còn sinh hoạt chung. Nay chị Th xác định không còn tình cảm với anh M nữa nên chị Th yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh M. Về con chung chị Th xác định có 01 con chung là Cấn Lại Bảo Ngọc, sinh ngày 01/3/2018, khi ly hôn chị Th yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung chị Th xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 27/02/2023 bị đơn anh Cấn Văn M trình bày: vợ chồng kết hôn vào tháng 5/2022, có tổ chức lễ cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc không có mâu thuẫn, không biết lý do gì chị Th bỏ đi không nói gì với anh vì vậy anh M không đồng ý ly hôn. Về con chung vợ chồng không có, chỉ có con riêng của chị Th nhưng anh M nhận làm con nuôi tên là Cấn Lại Bảo Ngọc, sinh ngày 01/3/2018. Về tài sản chung và nợ chung anh M xác định không có.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh M vắng mặt nên không hòa giải được. Vì vậy, Tòa án triển khai đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Tại phiên tòa chị Th vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, về con chung chị Th xác định trước khi kết hôn với anh M chị có 01 con riêng, sau khi kết hôn chị và anh M đã đổi cho cháu mang họ của anh M chứ cháu Cấn Lại Bảo Ngọc không phải là con chung của chị và anh M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Th, xử cho chị Th được ly hôn với anh M. Về con đề nghị giao con là Cấn Lại Bảo Ngọc, sinh ngày 01/3/2018 cho chị Th có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, anh M không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung các đương sự xác định không có nên không xem xét. Về án phí: Đề nghị buộc chị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lại Thị Th và anh Cấn Văn M đăng ký kết hôn vào ngày 26 tháng 4 năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã Liên Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân giữa chị Th và anh M được xác lập trên cơ sở tự nguyện nên hôn nhân giữa chị Th và anh M là hợp pháp.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Theo chị Th nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong mọi vấn đề nên không hạnh phúc. Mặc dù đã nhiều lần vợ chồng ngồi lại nói chuyện để giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Anh M thì xác định vợ chồng không có mâu thuẫn gì

nên không đồng ý ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị Th và anh M là do vợ chồng bất đồng quan điểm không hợp nhau nên hay cãi nhau, theo xác minh tại địa phương thì vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau và do không tìm được biện pháp để cải thiện nên vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2023 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh M nhưng anh M đều vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được, điều này cũng chứng tỏ anh M không có thiện chí để hòa giải tình cảm vợ chồng với chị Th. Vì vậy, nếu kéo dài tình trạng hôn nhân như hiện nay cũng không đem lại hạnh phúc cho các đương sự do mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn khởi kiện về việc ly hôn của chị Th, xử cho chị Th và anh M được ly hôn theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[2] Về con: Chị Th xác định trước khi xây dựng gia đình với anh M chị đã có 01 con riêng, sau khi kết hôn với anh M thì vợ chồng thống nhất đổi cho cháu mang họ của anh M chứ cháu Cấn Lại Bảo Ngọc, sinh ngày 01/3/2018 là con riêng của chị, không phải con của anh M. Còn anh M cũng xác định đây là con riêng của chị Th, không phải con của anh. Khi ly hôn chị Th yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng. Anh M cũng không có yêu cầu Tòa án xác định anh không phải cha của cháu Ngọc. Vì vậy, giao cháu Cấn Lại Bảo Ngọc cho chị Th có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Nếu sau này anh M từ chối quyền làm cha thì có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được xem xét giải quyết theo quy định.

[3] Về tài sản chung và nợ chung các đương sự xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về tài sản chung và nợ chung trong vụ án này. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì sẽ được giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu khởi kiện.

[4] Về án phí: Chị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 53, khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 203 Điều 266 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lại Thị Th, xử cho chị Lại Thị Th và anh Cấn Văn M được ly hôn.

2/ Về con: Giao con là Cấn Lại Bảo Ngọc, sinh ngày 01/3/2018 cho chị Lại Thị Th có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3/ Về án phí: Chị Lại Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0012524 ngày 13/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, chị Th đã nộp đủ án phí.

4/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lâm Hà;
- THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Ban tư pháp xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thúy

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Hằng **Ngô Thị Luân** **Phạm Thị Thúy**